

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM MẠNH YẾN
Đ/c: 91 Yết Kiêu - P.Tân Hưng - TP Hải Phòng
SĐT: 0374.116.906 - Ms Yến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TUẦN 14 NĂM HỌC 2025 - 2026 - TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA LƯƠNG

Tuần 14 tháng 12 năm học 2025-2026

Tuần 14 (Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12 năm 2025)									
Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 2/08-12	1	Thịt băm rang	Thịt mông vai sấn	65	125,000	8,125	Chất đốt	1,000	
	2	Khoai tây xào thịt	Khoai tây	55	18,000	990	Nhân công	2,000	
			Thịt nạc xay	9	125,000	1,125	Thuế	1,482	
	3	Canh củ cải cà rốt nấu xương	Củ cải cà rốt	50	18,000	900	Khấu hao	300	
			Xương lợn	10	87,000	870			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.36	35,000	118			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				15,218		4,782	20,000
Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 3/ 09-12	1	Mọc xốt cà chua	Mọc nấm hương	50	155,000	7,750	Chất đốt	1,000	
			Cà chua	10	20,000	200	Nhân công	2,000	
	2	Trứng xào	Trứng vịt	40	63,000	2,520	Thuế	1,482	
	3	Canh rau cải nấu thịt băm	cải ngọt	30	18,000	540	Khấu hao	300	
			Thịt nạc xay	8	125,000	1,000			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.36	35,000	118			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				15,218		4,782	20,000
Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
	1	Gà kho gừng	Gà CN bỏ cđcc	92	90,000	8,280	Chất đốt	1,000	
	2	Đậu xốt cà chua	Đậu rán	50	32,000	1,600	Nhân công	2,000	
			Cà chua	10	25,000	250	Thuế	1,482	
	3	Canh thân cốm nấu gà	Củ cải cà rốt	54	18,000	972	Khấu hao	300	

Thứ 4/10-12	3	Canh thập canh nấu ga	Gà CN bỏ đực	10	90,000	900			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.6	35,000	126			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				15,218		4,782	20,000
Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 5/11-12	1	Thịt kho tàu	Thịt sản nông vai	65	125,000	8,125	Chất đốt	1,000	
	2	Trứng cút chiên	Trứng cút	30	85,000	2,550	Nhân công	2,000	
	3	Canh rau cải nấu thịt băm	Rau cải	28	18,000	504	Thuế	1,482	
			Thịt nạc xay	7	125,000	875	Khấu hao	300	
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	2	35,000	74			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				15,218		4,782	20,000
Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 6/12-12	1	Cá chiên	Cá rô phi phi lê	67	125,000	8,375	Chất đốt	1,000	
	2	Giá đỗ cà rốt xào thịt	Giá đỗ cà rốt	40	18,000	720	Nhân công	2,000	
			Thịt nạc xay	10	125,000	1,250	Thuế	1,482	
	3	Canh bí đỏ nấu xương	Bí đỏ	40	18,000	720	Khấu hao	300	
			Xương lợn	10	90,000	900			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	4.65	35,000	163			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				15,218		4,782	20,000



Hiệu Trưởng Duyệt

Phạm Thị Lý

Người Lập Thực Đơn

Đinh Thị Hương Giang

Tổng tiền	100,000
5 ngày	5
thành tiền 1 suất	20,000

0.008

150

1.2

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TUẦN 14 THÁNG 12.2025					
Tuần 14 (Từ ngày 8/12 đến ngày 12/12 năm 2025)					
STT	THỨ 2 (Ngày 8/12/2025)	THỨ 3 (Ngày 9/12/2025)	THỨ 4 (Ngày 10/12/2025)	THỨ 5 (Ngày 11/12/2025)	THỨ 6 (Ngày 12/12/2025)
Món chính	Thịt băm rang	Mộc xốt cà chua	Gà chiên	Thịt kho	Cá chiên
Món phụ	Khoai tây xào +thịt	Trứng xốt	Đậu xốt cà chua	Trứng cút chiên	Giá đỗ, cà rốt + xào thịt
Món canh	Canh củ cải+ cà rốt + xương	Canh rau cải + thịt	Canh củ thập cẩm + thịt gà	Canh rau cải + thịt	Canh bí đỏ + xương

Com	Com trắng	Com trắng	Com trắng	Com trắng	Com trắng
				<i>Tân Hưng ngày 05 tháng 12 năm 2025</i>	
	HIỆU TRƯỞNG DUYỆT			NGƯỜI PHỤ TRÁCH	
				Đinh Thị Hương Giang	